

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ
NƯỚC VÀ MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN (24 MT)
Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 23/3/2026 đến 17/4/2026)**

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a. Thực hiện được các động tác PT các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh, theo nhạc bài hát “Nắng sớm”.	- Hô hấp: Thổi bóng - Tay: + Hai tay đưa sang ngang, lên cao + Hai cánh tay chéo nhau về phía trước và ra sau - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải + Đứng nghiêng người sang hai bên, đặt tay sau gáy - Chân: + Bật tại chỗ + Bước lên trước, lùi lại, sang hai bên	* Hoạt động học: - Hô hấp: Thổi bóng - Tay: + Hai tay đưa sang ngang, lên cao + Hai cánh tay chéo nhau về phía trước và ra sau. - Lưng, bụng, lườn: + Quay sang trái, sang phải + Đứng nghiêng người sang hai bên, đặt tay sau gáy. - Chân: + Bật tại chỗ + Bước lên trước, lùi lại, sang hai bên	
<i>b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</i>				
4	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: + Tung bóng cho cô	+ Tung bóng cho cô	* Hoạt động học. - Thể dục: + Tung bóng cho cô * Hoạt động chơi: - TCVD: Nhảy qua suối nhỏ	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Chạy được liên tục 15m theo hướng thẳng. + Bật về phía trước + Bật về phía trước - Ném xa bằng 1 tay.	+ Chạy được liên tục 15m theo hướng thẳng. + Bật về phía trước + Bật về phía trước - Ném xa bằng 1 tay.	* Hoạt động học: - Thể dục: + Chạy được liên tục 15m theo hướng thẳng. + Bật về phía trước + Bật về phía trước – Ném xa bằng 1 tay. * Hoạt động chơi: - TCVD: Lộn cầu vòng, kéo cưa lừa xẻ. - TCM: + Nắng và mưa, + Ném bóng vào chậu	

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
			(TCST)	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động: + Cắt thẳng được một đoạn 10cm	+ Sử dụng kéo.	* Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Cắt, dán mưa, đám mây, tia nắng...	

2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe trẻ biết 1 số nguy cơ không an toàn và phòng tránh

d. Trẻ biết 1 số nguy cơ không an toàn và phòng tránh

12	- Biết được mình phải nghe người lớn và làm theo những gì người lớn hướng dẫn. - Biết 1 số việc cần phải làm để tự đảm bảo sự an toàn cho bản thân như: né tránh nguy hiểm, thoát hiểm, biết chỗ trú ẩn nơi an toàn, biết cách cầu cứu, làm theo sự chỉ dẫn của người lớn.	- Trẻ nhận ra và tránh một số HTTN nguy hiểm (gió lốc, sấm, sét, sạt lở ...) khi được nhắc nhở. - Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm: ao, hồ, sông, suối, bể nước ...khi được nhắc nhở - Trẻ biết 1 số việc cần phải làm để tự đảm bảo sự an toàn cho bản thân như: né tránh nguy hiểm, thoát hiểm, biết chỗ trú ẩn nơi an toàn, biết cách cầu cứu, làm theo sự chỉ dẫn của người lớn: Nên ở trong nhà không tự ý ra ngoài trời mưa, khi gió, sấm sét.....	* Hoạt động học. - Trò chuyện với trẻ và cho trẻ xem hình ảnh để trẻ nhận biết và tránh một số HTTN nguy hiểm (gió lốc, sấm, sét, sạt lở ...) khi được nhắc nhở. - Trẻ biết tránh 1 số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: Không cười đùa khi đang uống nước, không chơi gần ao, hồ, sông, suối, bể nước..., không tự ý ra ngoài trời mưa, khi gió, sấm sét..... - KNS: Quét rác trên sân nhà. - TCM: Gió thổi.	
----	---	--	--	--

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng

13	- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu về đặc điểm nổi bật, ích lợi của nước, đất, đá, cát, sỏi..... - Trẻ được làm thử	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày gần gũi với trẻ như nước ao, hồ, mương, suối... - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt	* Hoạt động học: - KPKH: + Trò chuyện về nước và ích lợi của nước (TCTV: Mát lạnh, trong suốt, nước chảy, rót nước...).	
----	---	--	---	--

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
	<p>thực nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát tìm hiểu đối tượng. VD: trải nghiệm: Pha màu/ muối vào nước. Trải nghiệm: Sự bay hơi của nước. Băng tan làm nước biển dâng.</p> <p>- Trẻ thu thập thông tin về đặc điểm nổi bật và ích lợi của nước, đất, đá, cát, sỏi.....</p>	<p>hàng ngày gần gũi với trẻ (bóng điện, ánh mặt trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi. - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm. - Trẻ nhận xét 1 số hiện tượng tự nhiên - Tích hợp giáo dục phòng chống thiên tai và BDKH: + Sự ô nhiễm nguồn nước, cách bảo vệ nguồn nước. + Ảnh hưởng của các HTTN đối với con người. 	<ul style="list-style-type: none"> + Trò chuyện về một số HTTN (TCTV: Mưa đá, lốc xoáy). + Trải nghiệm với cát. (TCTV: Xúc cát, cát ướt dính tay,...) - Thực hành trò chuyện về nước, đất đá, cát sỏi, và một số hiện tượng tự nhiên (TCTV: Nước ngầm, mớ nước, đất sét, cát mịn, viên sỏi, đá cuội, gió lốc, sấm sét, sạt lở đất...) - Thực hành, trải nghiệm: Pha màu nước (5E),... dự đoán, quan sát, so sánh. Trải nghiệm: Sự bay hơi của nước, không khí có ở đâu... Quan sát: Bầu trời, thời tiết. - KNS: Kỹ năng sử dụng tiết kiệm nước. * Hoạt động chơi: - TCM: Chơi với cát - Chơi hoạt động ở các góc: góc học tập, góc TN.... 	
<i>b. Trẻ nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản</i>				
15	<p>- Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng khi được hỏi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người: Trời nắng, nóng khó chịu, dễ ốm. Trời lạnh đi lại khó khăn, rét mướt hay ho, cảm lạnh. 	

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
		ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ.	- Dạo quanh sân trường. Quan sát thời tiết... - Cho trẻ xem video, hình ảnh, TC với trẻ về các nguồn nước và ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây cối...	
<i>c, Trẻ thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i>				
18	- Trẻ làm quen với máy tính, chơi được 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.	- Khám phá 1 số trò chơi trong phần mềm Kidsmart.	* Hoạt động học: - Khám phá ngôi nhà khoa học: Tạo 1 con bọ. - Khám phá ngôi nhà toán học: Xếp hình vui nhộn.	
3. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>c. Trẻ biết so sánh hai đối tượng</i>				
23	- Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: Dài hơn - ngắn hơn.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước dài hơn - ngắn hơn	* Hoạt động học: - LQVT: So sánh 2 đối tượng về kích thước: Dài hơn- ngắn hơn	
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
29	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: nước sạch, đám mây, gió lốc, mưa đá.....	- Hiểu các từ chỉ tên gọi, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc: đám mây, gió lốc, mưa đá...	* Hoạt động học: - Cho trẻ xem tranh, trò chuyện, xem video về nước, và một số HTTN (TCTV: đám mây, gió lốc, mưa đá...) * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở góc học tập.	
	- Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng về chủ đề Nước và một số HTTN - Nghe các bài hát,	* Hoạt động học. - Trò chuyện với trẻ để trẻ nghe, hiểu nội dung các câu đơn, câu đơn mở rộng về chủ đề Nước và một	

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
		bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè trong chủ đề Nước và một số HTTN	số HTTN - Cho trẻ nghe băng, xem vi deo các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè trong chủ đề Nước và một số HTTN - Nghe kể chuyện: Chú bé giọt nước * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở các góc: Góc nghệ thuật, góc học tập....	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
33	- Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... + Đồng dao: Ông sấm ông sét, hạt mưa hạt móc + Thơ: Mưa, cầu vồng.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: + Đồng dao: Ông sấm ông sét, hạt mưa hạt móc + Thơ: Mưa, cầu vồng.	* Hoạt động học: - Văn học: + Thơ: Mưa (TCTV: Nhào) + Thơ: Cầu vồng (TCTV: Mưa rào) + Đồng dao: Ông sấm ông sét (TCTV: Sấm, sét), Hạt mưa hạt móc (TCTV: Cót), + TCDG: Lộn cầu vồng, thả đĩa ba ba	
34	- Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. + Truyện: Nàng tiên mưa	- Kể lại 1 vài tình tiết của truyện đã được nghe. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ. + Truyện: Nàng tiên mưa	* Hoạt động học: - Văn học: + Truyện: Biển, sóng và suối.	
35	- Trẻ biết nói đủ nghe không nói lí nhí khi trò chuyện với cô và các bạn.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt.	* Hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ để nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt trong giao tiếp. * Hoạt động chơi: - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, Bác sĩ.....	

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
			(TCTV: Cát xây, đầu đầu, sốt nóng.....).	
36	- Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ xem sách.	- Tiếp xúc sách truyện. - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	* Hoạt động học: - Hoạt động phòng thư viện. - Trò chuyện về các nhân vật trong chuyện qua tranh, hình ảnh video trên máy chiếu * Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động ở góc HT: Tự chọn sách để xem	
3. Làm quen với việc đọc - viết				
38	- Trẻ thích vẽ, “viết” ngụch ngoạc	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: - Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	* Hoạt động chơi: - Thực hành chơi ở các góc: Góc học tập: Thực hành xem tranh, truyện, sách... về chủ đề “Nước và một số HTTN” - Góc NT: Thực hành xé dán, vẽ, nặn: ông mặt trời, đám mây, cầu vồng, mưa...	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
5. Quan tâm đến môi trường				
47	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên.	- Trẻ quan sát và ngắm nhìn cảnh vật thiên nhiên	* Hoạt động học: - Trẻ thực hành dạo chơi, quan sát bầu trời, thời tiết.	
	- Biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ nguồn nước, tránh ô nhiễm, thiếu nước, hạn hán..... - Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.	* Hoạt động học: - PTKNXH: Bé yêu môi trường - Trò chuyện với trẻ về một số hành động không nên làm để giữ gìn vệ sinh môi trường bảo vệ nguồn nước, tránh ô nhiễm,	

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
			thiếu nước ngừa thiên tai bão lũ: Không vứt rác xuống ao, hồ giữ sông suối.... - Cho trẻ xem video, hình ảnh về một số hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”. * Hoạt động lao động - Thực hành quét, nhặt rác vào thùng rác, tưới nước cho cây....	
		- Tiết kiệm điện tắt điện khi ra khỏi phòng, tiết kiệm nước khi uống nước, tắm, rửa.... - <i>Học tập và làm theo gương Bác Hồ: Tiết kiệm điện nước, tắt điện, vòi nước khi không sử dụng.</i>	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Trò chuyện: Khi ra khỏi phòng tắt điện, tắt quạt, vặn vòi nhỏ khi rửa tay, lấy nước đủ uống,... - Thực hành tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng, vặn vòi nước * Hoạt động chơi - Thực hành chơi góc TN: Tưới cây	
V. Phát triển thẩm mỹ				
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
49	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát: Con mèo ra bờ sông, mùa hè đến.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Trên cát - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: + VĐMH: Trời nắng trời mưa	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + Dạy hát: Con mèo ra bờ sông, mùa hè đến. + VĐMH: Trời nắng trời mưa + Biểu diễn. + Nghe hát: Cho tôi đi làm mưa với, Mưa bóng mây, bèo dạt mây trôi. * Hoạt động chơi - TCÂN: Giọng hát to, giọng hát nhỏ; Hát	
50	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, VĐMH) + VĐMH: Trời nắng trời mưa			

ST T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ. chỉnh bổ sung
			theo hình vẽ; Ai đoán giỏi. - BHDC: Mưa rơi. Bèo dạt mây trôi	
53	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản trong chủ đề Nước và một số HTTN	- Sử dụng một số kĩ năng vẽ để tạo ra sản phẩm đơn giản. + Vẽ mưa (ĐT) - Sử dụng một số kĩ năng xé dán, cắt để tạo ra sản phẩm đơn giản: Xé, dán mây, mưa ... + Sáng tạo từ sỏi, đá (EDP)	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ mưa (M) + Nặn theo ý thích + Sáng tạo từ sỏi, đá (EDP) + Vẽ ông mặt trời (M) - Trò chuyện với trẻ, cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình khi trẻ làm xong * Hoạt động chơi: - Góc NT: Vẽ, tô màu xé, dán mây, mưa...	
54	- Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản: Xé, dán mây, mưa...			
55	- Biết lăn dọc, ấn dẹt đất nặn để nặn thành sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kĩ năng nặn tạo ra sản phẩm đơn giản.		
56	- Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.			
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
58	- Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Nước và một số HTTN.	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Nước và một số HTTN.	* Hoạt động học: - Cho trẻ thực hành VĐ theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Mưa bóng mây, Bèo dạt mây trôi, mưa rơi ...	

CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo các chủ đề nhánh: Nước; Hiện tượng tự nhiên
- Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, lá khô ...
- Giấy khổ to (tận dụng bìa lịch, báo cũ...) để vẽ, kéo, bút chì, bút màu, sáp, đất nặn, giấy vẽ, giấy màu, hồ dán, giấy báo, hộp bìa cát tông (có thể vò xé) cho trẻ.
- Lựa chọn 1 số bài hát (trời nắng trời mưa, trên cát, cho tôi đi làm mưa với, mưa bóng mây, bèo dạt mây trôi...); các trò chơi (Chơi với nước, gió thổi, ném bóng vào chậu, nắng và mưa...); câu chuyện (Nàng tiên mưa...); 1 số bài

thơ (Mưa, cầu vồng ..) 1 số bài đồng dao (Ông sấm, ông sét, hạt mưa hạt móc..) liên quan đến chủ đề.

- Tranh ảnh, video hoạt động, đồ dùng đồ chơi tự tạo... về chủ đề "Nước và một số hiện tượng tự nhiên".

- Tuyên truyền tới phụ huynh về chủ đề và yêu cầu phụ huynh giúp đỡ thu lượm các đồ dùng phế liệu đã qua sử dụng để làm đồ dùng đồ chơi trang trí cho chủ đề "Nước và một số hiện tượng tự nhiên".

- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN
(Duyệt)

Ngày 16 tháng 3 năm 2026
NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Bùi Thị Bích

Lò Thị Ngọc